

BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG
VIỆN ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU SKTE

Số: 211 /QĐ-VĐT&NCSKTE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v phân công hướng dẫn thực hành lớp Bác sĩ Nhi đa khoa 18 tháng khóa 9

VIỆN TRƯỞNG VIỆN ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU SỨC KHỎE TRẺ EM

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Căn cứ Thông tư 22/2013/TT-BYT ngày 09 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế;

Căn cứ Thông tư 26/2020/TT-BYT ngày 28/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 22/2013/TT-BYT ngày 09 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế;

Căn cứ Quyết định số 3618/QĐ-BYT ngày 29/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động đối với Bệnh viện Nhi Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 3364/QĐ-BVNTW ngày 20/8/2021 của Bệnh viện Nhi Trung ương về việc đổi tên Viện Nghiên cứu Sức khỏe Trẻ em;

Theo đề nghị của phòng Quản lý đào tạo;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phân công giảng viên hướng dẫn thực hành cho lớp Bác sĩ Nhi đa khoa 18 tháng khóa 9 gồm các ông bà có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Giảng viên có nhiệm vụ hướng dẫn học viên theo các Quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Trưởng phòng Quản lý đào tạo, các đơn vị và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT VĐT&NCSKTE, P.QLĐT (80)



Phan Hữu Phúc



BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG
VIỆN ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU SKTE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH PHÂN CÔNG GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH LỚP BÁC SĨ NHI DA KHOA 18 THÁNG KHÓA 9

(Kèm theo quyết định số: 244.../QĐ-VĐT&NCSKTE ngày 09. tháng 10. năm 2023)

STT	Giảng viên	Đơn vị	Số CCHN	Họ và tên học viên	Ngày sinh	Văn bằng chuyên môn
1	TS. Cấn Thị Bích Ngọc	TT NT-CH-DT-LPPT	000720/BYT-CCHN	Hoàng Phương An	09/11/1999	Bác sĩ Y Khoa
2	Ths.BS. Nguyễn Trọng Dũng	K. Cấp cứu chống độc	0025824/BYT-CCHN	Trần Thị Lan Anh	23/03/1999	Bác sĩ Đa khoa
3	Ths.BS Lưu Thị Nhân	K. Huyết học lâm sàng	031832/BYT-CCHN	Nguyễn Ngọc Anh	09/08/1999	Bác sĩ Y Khoa
4	Ths.BS. Lương Minh Cảnh	TT. Tim mạch	035282/BYT-CCHN	Phạm Quỳnh Anh	09/02/1999	Bác sĩ Y Khoa
5	Ths.BS. Thiệu Quang Quán	K. ĐTTTC Nội khoa	039121/BYT-CCHN	Nguyễn Ngọc Ánh	06/10/1999	Bác sĩ Đa khoa
6	TS. Chu Hồng Hạnh	K. DU-MD-K	036341/BYT-CCHN	Nguyễn Thị Việt Chính	05/01/1999	Bác sĩ Y khoa
7	Ths.BS. Trần Đăng Xoay	K. ĐTTTC Nội khoa	031022/BYT-CCHN	Nguyễn Quang Dũng	25/02/1999	Bác sĩ Đa Khoa
8	Ths.BS. Thiệu Quang Quán	K. ĐTTTC Nội khoa	039121/BYT-CCHN	Nguyễn An Giang	05/03/1999	Bác sĩ Đa Khoa
9	BSCCKII. Nguyễn Tấn Hùng	K. Cấp cứu chống độc	0028305/BYT-CCHN	Ngô Trần Linh Giang	22/08/1998	Bác sĩ Y khoa
10	Ths. BS. Trần Bá Dũng	K. ĐTTTC Nội khoa	030342/BYT-CCHN	Nguyễn Ngân Hà	17/05/1999	Bác sĩ Đa Khoa
11	Ths.BS. Trần Đăng Xoay	K. ĐTTTC Nội khoa	031022/BYT-CCHN	Vũ Thị Thu Hà	15/07/1999	Bác sĩ Đa khoa
12	Cấn Thị Bích Ngọc	TT NT-CH-DT-LPPT	000720/BYT-CCHN	Phạm Thu Hà	12/02/1997	Bác sĩ Y Khoa
13	Cấn Thị Bích Ngọc	TT NT-CH-DT-LPPT	000720/BYT-CCHN	Nguyễn Việt Hoàng	26/07/1999	Bác sĩ Đa Khoa
14	Ths.BS. Trần Đăng Xoay	K. ĐTTTC Nội khoa	031022/BYT-CCHN	Trần Ngọc Lan	23/02/1999	Bác sĩ Y Khoa

15	ThS.BS. Thiều Quang Quân	K. ĐTTC Nội khoa	039121/BYT-CCHN	Tà Thị Lý	31/10/1999	Bác sĩ Y Khoa
16	ThS.BS. Trần Đăng Xoay	K. ĐTTC Nội khoa	031022/BYT-CCHN	Trần Hồng Ngoan	10/02/1997	Bác sĩ Y khoa
17	ThS. BS. Trần Bá Dũng	K. ĐTTC Nội khoa	030342/BYT-CCHN	Nguyễn Huy Ngọc	01/11/1999	Bác sĩ Đa khoa
18	ThS. BS. Thiều Quang Quân	K. ĐTTC Nội khoa	039121/BYT-CCHN	Vì Thị Nhân	15/11/1998	Bác sĩ Y khoa
19	ThS. BS. Lưu Thị Nhân	K. Huyết học lâm sàng	031832/BYT-CCHN	Lăng Thị Linh Phương	20/10/1999	Bác sĩ Đa khoa
20	TS. BS. Nguyễn Thu Hà	K. Huyết học lâm sàng	031827/BYT-CCHN	Nguyễn Thị Phương	17/06/1999	Bác sĩ Đa khoa
21	ThS.BS. Thiều Quang Quân	K. ĐTTC Nội khoa	039121/BYT-CCHN	Lê Trọng Quân	08/05/1999	Bác sĩ Đa khoa
22	ThS. BS. Lưu Thị Nhân	K. Huyết học lâm sàng	031832/BYT-CCHN	Vũ Thị Như Quỳnh	06/10/1999	Bác sĩ Đa khoa
23	ThS. BS. Nguyễn Trọng Dũng	K. Cấp cứu chống độc	0025824/BYT-CCHN	Trần Thị Trúc Quỳnh	05/02/1999	Bác sĩ Đa khoa
24	TS.BS. Chu Hồng Hạnh	K. DƯ-MD-K	036341/BYT-CCHN	Lê Thị Quỳnh	22/04/1998	Bác sĩ Đa khoa
25	TS.BS. Nguyễn Thu Hà	K. Huyết học lâm sàng	031827/BYT-CCHN	Nguyễn Đức Tài	22/11/1999	Bác sĩ Y khoa
26	ThS.BS. Hoàng Thị Vân Anh	K. Gan mật	0024690/BYT-CCHN	Phạm Thị Ngọc Tân	09/03/1999	Bác sĩ Y khoa
27	ThS.BS. Hoàng Thị Vân Anh	K. Gan mật	0024690/BYT-CCHN	Phạm Thị Phương Thảo	01/11/1999	Bác sĩ Y khoa
28	ThS.BS. Trần Đăng Xoay	K. ĐTTC Nội khoa	031022/BYT-CCHN	Nguyễn Thị Phương Trà	18/02/1999	Bác sĩ Đa khoa
29	BSCK II. Nguyễn Tân Hưng	K. Cấp cứu chống độc	0028305/BYT-CCHN	Lê Thị Tuyền	28/10/1999	Bác sĩ Y khoa